

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày 25 tháng 5 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Thìn - Giáo viên;
Ông Ngô Thanh Xuân - Giáo viên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Sang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh ngày 16/9/2000 (tên gọi khác: không);

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐQ, xã ĐM, huyện LG, tỉnh BG; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 9/12. Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973. Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973; đều cư trú: Thôn ĐQ, xã ĐM, huyện LG, tỉnh BG (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Thị An B - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

-Người bị hại: anh Hoàng Viết H, sinh năm: 1985 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Gi, xã TL, huyện LG, tỉnh BG

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Hoàng Viết T, sinh năm: 1965; 2. bà Đàm Thị Nh, sinh năm: 1965; 3. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1985; đều cư trú: Thôn Gi, xã TL, huyện LG, tỉnh BG.

Do chị Nguyễn Thị Th đại diện theo ủy quyền. Chị Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970 (có mặt);
2. bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973 (có mặt);

1. Bà Ngô Thị D, sinh năm: 1973 (có mặt)
Đều cư trú: Thôn ĐQ, xã ĐM, huyện LG, tỉnh BG
***Người làm chứng:** anh Hoàng Việt H, sinh năm: 1973 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Gi, xã TL, huyện LG, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 16/9/2000 ở thôn ĐQ, xã ĐM, huyện LG, tỉnh BG, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Sáng ngày 15/11/2017, Q thấy xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen-xám, biển kiểm soát 98M9- 6589 của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 là bố của Q để ở sân, đã tự ý lấy xe, đi xe đến Công ty may Tiên Lục ở xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để làm việc. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô từ Công ty May Tiên Lục đi theo đường tỉnh lộ 295 theo hướng Tiên Lục- Mỹ Hà để về nhà. Khi Q điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Gi, xã TL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, là đoạn đường rộng 08 m, không có vạch sơn phân chia làn đường, Q đi xe mô tô với tốc độ khoảng 40- 45 km/h (Q khai). Lúc này, trời đã sẩm tối, các phương tiện tham gia giao thông trên đường đã bật đèn chiếu sáng, lưu lượng các phương tiện tham gia giao thông trên đường tương đối đông, Q điều khiển xe mô tô đi trên phần đường phải thì thấy có hai chiếc xe ô tô, loại xe 5 chỗ ngồi đi ngược chiều bật đèn chiếu sáng, lấn sang phần đường của Q đang đi, làm Q bị chói mắt. Q đã điều khiển xe mô tô sang phần đường bên phải để tránh hai xe ô tô này. Khi hai xe ô tô đi qua, Q lại điều khiển xe mô tô ra gần giữa phần đường phải theo hướng đi của Q thì thấy có một chiếc xe mô tô đang đi cùng chiều ở khu vực giữa đường. Q tăng tốc độ xe rồi điều khiển xe vượt bên trái xe mô tô này và đi lấn sang phần đường bên trái thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu, biển kiểm soát 98N5- 8307 do anh Hoàng Việt H, sinh năm 1985 ở thôn Gi, xã TL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi ngược chiều, anh H chở hai con ngồi sau là Hoàng Thu H, sinh năm 2012 và Hoàng Thị Anh Th, sinh năm 2014. Sau va chạm, xe mô tô của Q và xe mô tô của anh H bị đổ trên mặt đường. Do thương tích nặng nên anh H đã chết trên đường đi cấp cứu; cháu H bị thương phải điều trị tại bệnh viện từ ngày 15/11/2017 đến 28/11/2017 được ra viện.

*** Khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 15/11/2017 tại Km 26+400 đường tỉnh lộ 295 thuộc địa phận thôn Gi, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Phía Bắc và phía Nam hiện trường tiếp giáp với cánh đồng thôn Giữa, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Phía Đông hiện trường tiếp giáp với Công ty may Tiên Lục. Phía Tây hiện trường tiếp giáp với đầu đường nhánh đi vào thôn Giếng, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường trải đá pay được lu nén chắc chắn thẳng, lòng đường rộng 08m, lề đường mỗi bên 0,5m, không có vạch phân chia làn đường; Hiện trường không nằm trong khu vực có hiệu lực của biển báo hiệu đường bộ. Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Mỹ Hà- Tân Thanh.

Xe mô tô biển kiểm soát 98M9- 6589 đổ nằm nghiêng trái trên mặt đường phải, đầu xe quay hướng Đông Bắc. Trục bánh trước cách mép đường phải 3,45m;

trục bánh sau cách mép đường phải 3,1 m và cách đều điểm mỗi về hướng Tây Bắc 26 m. Ký hiệu là (1).

Xe mô tô biển kiểm soát 98N5- 8307 đổ nằm nghiêng phải trên mặt đường phải, nằm dưới xe mô tô (1). Đầu xe quay hướng Đông Nam, trục bánh trước cách mép đường phải 2,9 m và cách đến trục bánh trước xe (1) về hướng Tây Bắc 0,65 m; trục bánh sau cách mép đường phải 3,25 m. Ký hiệu là (2).

Trên hiện trường để lại các dấu vết sau:

- Đám vết cày xước màu trắng đục, ngắt quãng không đều trên mặt đường phải kích thước dài 1,4 m; vị trí rộng nhất của đám vết 0,9m; vết đơn trong đám vết rộng nhất 0,02 m; chiều hướng Đông Tây đầu đám vết cách mép đường phải 3,15 m; cuối đám vết kết thúc tại đầu cần đỡ chân trước bên phải xe (2) cách mép đường phải 3,15 m. Ký hiệu là (3).

- Vết cày xước nổi màu trắng đục ngắt quãng trên mặt đường kích thước (3,45x0,02)m; chiều hướng Đông Nam- Tây Bắc, đầu vết xước cách mép đường phải 3,8 m; cuối vết kết thúc tại đầu tay nắm trái xe mô tô (1) cách mép đường phải 4,2 m. Ký hiệu là (4).

- Vết chà sát hình răng lược nổi màu trắng đục trên mặt đường phải kích thước (1,6x0,2) m; đầu vết cách mép đường phải 3,5 m và cách đến đầu vết (4) về hướng Tây Bắc 0,6 m; cuối vết kết thúc lửng cách mép đường phải 3,6 m và cách đến đầu vết (3) về hướng Tây Nam 0,75 m, chiều hướng Đông Nam- Tây Bắc ký hiệu là (5).

- Ngoài ra tại vị trí xung quanh xe (1) và xe (2) có các mảnh kính nhựa vỡ nằm rải rác

*** Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98M9- 6589**

Đèn chiếu sáng phải trước vỡ khuyết, phần nhựa phía trước bên phải đầu xe bị đập vỡ, biến dạng kích thước (20x30)cm theo chiều từ trước về sau. Ốp nhựa phía trước đầu xe bị đập vỡ, kích thước (25x17)cm, gãy khuyết chắn bùn bánh trước. Bánh trước bị cong, bẹp méo bật tuột xăm, lốp khỏi vành xe. Vành xe bánh trước, nan hoa xe cong vênh, bẹp méo theo chiều từ trước về sau, kẹt cứng cố định. Càng xe bánh trước bị tì nén cong từ trước về sau. Trên càng xe bên phải có vết mòn sát kim loại kích thước (3,5x2)cm. Cánh yếm bên phải bị đập vỡ trên diện kích thước (26x3)cm. Bên phải xe có vùng mòn sát nhựa kích thước (18x6)cm. Vỡ khuyết cánh yếm trái, hở động cơ. Cần số bị cong vênh theo chiều từ trước về sau. Giá thò hàng bị bẹp méo, biến dạng theo chiều từ trên xuống dưới. Toàn bộ xe bị kẹt cứng cố định, không thể di chuyển.

*** Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98N5- 8307**

Đập vỡ gương chiếu hậu bên trái. Cánh yếm bên trái bị đập vỡ trên diện kích thước (32x8)cm. Bánh xe trước bị cong, vênh, chùn bẹp, biến dạng theo chiều từ trước về sau, kích thước (48x55)cm, đứt tuột nhiều nan hoa. Chắn bùn bánh trước có nhiều vết mài sát sơn nhựa kích thước (27x7) cm. Càng xe bánh trước có vết cắt gọt kim loại kích thước (2x2,5)cm, bám dính chất màu đen nghi cao su kích thước (6x0,5)cm. Moay - ơ bị cắt gọt kim loại kích thước (2x0,5)cm ở bên trái. Biển số bị cong vênh biến dạng theo chiều từ phải sang trái.

*** Khám nghiệm tử thi Hoàng Viết H:**

Mắt nhắm tự nhiên, miệng chảy dịch màu đỏ, hai mũi, tai khô. Da niêm mạc nhợt nhạt, vùng thái dương trái có vết mổ hình chữ “U” đã khâu dài 27 cm, môi

dưới có vết rách đã khâu dài 6 cm. Trước vai phải có vết chọt ra, kích thước (1,5x 0,5)cm; ngực phải có vết chọt da, kích thước (0,5x 0,5)cm; vùng hạ sườn trái có vết chọt da, kích thước (3,5x 2)cm; vùng bụng có 05 vết chọt da, kích thước (1x1)cm, (4,5x1)cm, (1x1)cm, (2x 0,5) cm, (1x0,5)cm. Khuỷu tay phải có vết bầm tím, kích thước (5x 3)cm; vai trái có vết chọt da, kích thước (6x 2)cm; mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có vết chọt da, kích thước (4x 1)cm. Gõ trái có 03 vết chọt da, kích thước (1,5x 1)cm, (1x1)cm, (0,5x 0,5)cm; mu ngón 3 chân trái có vết chọt da, kích thước (0,5x 0,5)cm. Chọc hút khoang màng phổi ra nhiều dịch màu đỏ nhạt, chọc hút ổ bụng ra nhiều dịch màu đỏ nhạt. Vùng thắt lưng trái có vết chọt da, kích thước (7x 4)cm. Vùng chòm có nhiều vết chọt da, vết lớn nhất có kích thước (2x 1)cm, vết nhỏ nhất có kích thước (0,5x 0,5)cm.

Mổ tử thi: Sọ não tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng thái dương trái, kích thước (8x 6)cm. Mở hộp sọ thấy tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái, kích thước (7,5x 6)cm. Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương trái, kích thước (4,5x2)cm. Tổ chức não phân biệt rõ chất trắng và chất xám.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 3334/17/GDPY ngày 20/11/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Hoàng Việt H là do chấn thương sọ não, tụ máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang đề trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện liên quan; Vị trí xảy ra va chạm trên mặt đường; Tốc độ của các phương tiện liên quan ngay trước khi tai nạn xảy ra. Bản kết luận số 25/KL- PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết mài sát, chùn cong, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở chấn bunn bánh trước; bánh trước, cánh yếm trái của xe mô tô 98N5- 8307 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát, chùn cong, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở phần đầu, chấn bunn bánh trước, cánh yếm trái, cần số của xe mô tô 98M9- 6589 là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 3 được hình thành do quá trình xe mô tô 98N5- 8307 đổ nghiêng phải và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 4 được hình thành do quá trình xe mô tô 98M9- 6589 đổ nghiêng trái và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98M9- 6589 với xe mô tô 98N5- 8307 trên mặt đường phía trước ở điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu là số 4, thuộc phần đường bên phải theo hướng Mỹ Hà- Tân Thanh.

- Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do lỗi của Nguyễn Văn Quyền điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát nhường đường cho xe đi ngược chiều, vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 1 Điều 58, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng.

Bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 60, 69, 71 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017; khoản 3 điều 7; Điều 65; Điều 91, 98, 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Đề nghị xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét. Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị về án phí hình sự đối với bị cáo và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người liên quan.

Bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố là đúng. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T xác nhận quá trình điều tra cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện các hoạt động điều tra đúng pháp luật, bị cáo khai báo đúng sự thật, không bị ép cung, nhục hình. Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng đi và gây tai nạn là do ông T mua của bà D song không có giấy tờ mua bán, nay xe đã được trả lại nên ông , bà không có ý kiến gì. Đối với số tiền bồi thường cho gia đình của người bị hại là tiền của ông, bà đã tự nguyện bồi thường cho bị cáo nên không có ý kiến gì, ông T, bà T xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội, tuy nhiên xét hành vi phạm tội của bị cáo là vô ý, bị cáo chưa thành niên nên còn nhiều hạn chế trong nhận thức, luật sư thấy mức hình phạt kiểm sát viên đề xuất là phù hợp nhưng mạnh dạn đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo mức án 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bà Ngô Thị D xác nhận chiếc xe mô tô bị cáo Q sử dụng đi trước đây là xe của bà, sau đó bà đã chuyển nhượng lại cho ông T, tuy nhiên do là người nhà nên không lập giấy tờ mua bán, chuyển nhượng. Nay xe là của ông T, giữa bà và ông T không có tranh chấp gì về tài sản.

Chị Nguyễn Thị Th xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định quyết tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Hành vi vi phạm của bị cáo xảy ra ngày 15/11/2017, do đó cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử là phù hợp, đúng pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận: Bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô, khoảng hơn 18 giờ ngày 15/11/2017, sau khi tan ca làm, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M9 – 6589 đi theo đường tỉnh lộ 295 để về nhà theo hướng công ty May Tiên Lục về xã Đào Mỹ, khi đi đến Km 26+400 thuộc địa phận thôn Gi, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, Q điều khiển xe mô tô vượt một xe mô tô đi trước cùng chiều, khi đó trời tối, phương tiện đi trên đường đông, bị cáo vượt xe và đi với tốc độ khoảng 40km, đến 45km/h nhưng không chú ý quan sát phương tiện xe đi ngược chiều, khi vượt xe đã lấn vào phần đường bên trái của bị cáo, xe của bị cáo điều khiển đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều, khiến cho người điều khiển xe mô tô đó bị chết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại và được chứng minh bằng các chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Bản kết luận giám định số 25/KL- PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận: “Dấu vết mài sát, chùn cong, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở chắn bùn bánh trước; bánh trước, cánh yếm trái của xe mô tô 98N5- 8307 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát, chùn cong, nứt vỡ sơn, nhựa, kim loại ở phần đầu, chắn bùn bánh trước, cánh yếm trái, cần số của xe mô tô 98M9- 6589 là phù hợp; Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 3 được hình thành do quá trình xe mô tô 98N5- 8307 đổ nghiêng phải và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp; Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 4 được hình thành do quá trình xe mô tô 98M9- 6589 đổ nghiêng trái và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp. Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98M9- 6589 với xe mô tô 98N5- 8307 trên mặt đường phía trước ở điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu là số 4, thuộc phần đường bên phải theo hướng Mỹ Hà- Tân Thanh” và bản kết luận giám định pháp y số 3334/17/GDPY ngày 20/11/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang, kết luận: “Nguyên nhân chết của nạn nhân Hoàng Viết H là do chấn thương sọ não, tụ máu nội sọ do tai nạn giao thông”.

Như vậy, đã có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Văn Q đã “vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô, vượt xe sai không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 9 điều 8, khoản 2 điều 14; khoản 1 điều 58 Luật giao thông đường bộ và điều 5 thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải, vi phạm của bị cáo đã dẫn đến hậu quả anh H chết, do đó Viện kiểm sát nhân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung.

Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên được áp dụng quy định của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội tại các điều 69, 71 BLHS 1999 đã được sửa đổi, bổ sung và khoản 3 điều 7; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà pháp luật nhà nước ta bảo vệ, gây hậu quả làm chết một người, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có tuổi đời còn trẻ, hiện vẫn chưa đủ 18 tuổi, biết ăn năn, hối cải về hành vi của mình nên HĐXX nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần cải tạo, giáo dục tại địa phương là đủ nên áp dụng điều 60 của Bộ luật hình sự 1999, điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường gì thêm, do vậy HĐXX không đặt ra xem xét. Ông T, bà T xác định số tiền bồi thường của ông, bà là tự nguyện, không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98M9 -6589 bị cáo sử dụng và gây tai nạn ngày 17/11/2017, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là xe của ông Nguyễn Văn T mua lại của bà Ngô Thị D nhưng chưa làm thủ tục sang tên hợp pháp, khi bị cáo lấy xe ông T hoàn toàn không biết, không giao cho bị cáo đi, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang không xử lý ông T về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại Điều 205 của Bộ luật hình sự là đúng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra quyết định trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98M9- 6589 cho ông Nguyễn Văn T. Ông T đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N5- 8307 do người bị hại anh H điều khiển, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị Th, chị Th cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm do đó HĐXX không xem xét về xử lý vật chứng.

Đối với cháu Hoàng Thu H bị thương nhẹ do tai nạn, chị Th đã từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 60, 69, 71 của Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi, bổ sung; Khoản 3 điều 7; Điều 65; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Căn cứ các điều 135; 136; 332, 333, 336, 337, điều 420 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, điều 21; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/5/2018.

Giao bị cáo cho UBND xã ĐM, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm về nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo thì áp dụng điều 61 Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

VKSND huyện Lạng Giang;

TAND Tỉnh Bắc Giang;

THADS huyện Lạng Giang;

- Bị cáo; bị hại;

- Lưu.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng